

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (*bổ sung*) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh thẩm tra Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (*bổ sung*) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung UBND tỉnh trình

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 05 công trình, dự án, gồm:

1. Dự án Phát triển đô thị tuyến đường tránh Cụm công nghiệp Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn, do Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển bất động sản P.H.I Bắc Kạn - Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Thăng Long làm chủ đầu tư.

2. Dự án Xây dựng tuyến đường kết nối cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư.

3. Dự án Cụm công trình thủy lợi Bắc Kạn do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư.

4. Công trình Đường vào thôn Khuổi Lót và thôn Nà Chiêm, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Chợ Mới làm chủ đầu tư.

5. Công trình Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT258B, tỉnh Bắc Kạn (Km37+00 - Km55+00) do Ban Quản lý dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn làm đại diện chủ đầu tư.

Tổng diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 58,474 ha rừng (*rừng tự nhiên 3,602 ha; rừng trồng 54,872 ha*).

II. Ý kiến thẩm tra của Ban

1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Khoản 5 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trừ trường hợp thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Dầu khí.*”

Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 91 của Chính phủ) quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.*”

Do đó, việc HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Qua thẩm tra cho thấy, các dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91 của Chính phủ¹. Do đó, Ban nhất trí trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 05 công trình, dự án như dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nghiêm túc quy trình, thủ tục về chuyển mục đích sử dụng rừng; thực hiện đúng vị trí, diện tích được thông qua tại Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Nhân.

TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN

Hoàng Văn Vĩnh

¹ Gồm: (1) Văn bản đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (2) Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư; (3) Tài liệu về đánh giá tác động môi trường; (4) Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (5) Văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế đối với diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.